TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2025/HS-ST
Ngày: 23-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Song Hoàn

2. Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc L, sinh năm 1989 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi thường trú: số E B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi ở hiện tại: 1 B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Trần Văn H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1969; có vợ là Trần Thị Cẩm N, sinh năm 1997 và 01 con, sinh năm 2023.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 30-12-2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố V – Trại tạm giam Công an tỉnh B *(có mặt)*.

2. Mai Hữu L1, sinh năm 1994 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi thường trú: Tổ H, thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi ở hiện tại: 1 Đ, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Hữu N1, sinh năm 1964 và bà Trần Thị T, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 31-12-2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố V – Trại tạm giam Công an tỉnh B *(có mặt)*.

- *Người chứng kiến:* Ông Lê M, sinh năm 1961; nơi cư trú: 2 T, phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng chiều ngày 30-12-2024, Trần Quốc L và Mai Hữu L1 hàn sắt cầu thang tại nhà của L địa chỉ số A B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì có một người phụ nữ tên M1 (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng Facebook tên "Kim Ngân" nhắn tin qua ứng dụng Messenger nhờ L mua giùm 300.000 đồng ma túy đá, L không trả lời mà tiếp tục làm việc. Sau đó, L nói lại với L1 việc M1 nhờ mua ma túy và nói với L nếu tối M1 có nhờ mua ma túy thì nhờ L1 mua giùm rồi mang về lấy một ít ra cùng nhau sử dụng, L1 nghe thấy nhưng không nói gì. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi hàn xong thì L1 đi về nhà. Trên đường về, L1 gọi vào số điện thoại 0911179314 của một người tên T1 (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, Thông đồng ý và hẹn L1 đến hẻm S P, Phường B, thành phố V để giao ma túy. Khi đến điểm hẹn, L1 đưa cho T1 500.000 đồng và T1 đưa lại cho L1 một gói nylon chứa ma túy đá rồi cả hai rời đi. Sau khi mua được ma túy, L1 giấu vào túi quần đang mặc và đi về nhà tại địa chỉ số A Đ, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đến khoảng hơn 19 giờ ngày 30-12-2024, M1 nhắn tin qua ứng dụng Messenger nhờ L mua giùm 500.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và yêu cầu M1 chuyển tiền trước qua ví Momo. Mập chuyển qua M2 cho L số tiền 490.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, L đi công việc rồi quay về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, L nhắn tin qua M3 nhờ L1 mua 500.000 đồng ma túy đá, L nói với L1 là đã nạp card hết 10.000 đồng nên chỉ còn 490.000 đồng, L1 đồng ý nên L chuyển số tiền 490.000 đồng vào số tài khoản 0354091032 tại Ngân hàng TMCP Q của L1. Do có sẵn gói ma túy mới mua lúc chiều và nhớ lại việc L nói trích một ít ma túy ra để cùng sử dụng nên L1 mang gói ma túy đến nhà đưa cho L. L bảo L1 mang lên gác lấy một ít ra để cùng nhau sử dụng. L1 mang gói ma túy đi lên gác rồi L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình mang lên theo. Sau đó, L1 đổ một ít ma túy đá vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ rồi cùng với L sử dụng, mỗi người hút được khoảng 02 hơi thì L lấy gói nylon chứa số ma túy còn lại dùng bật lửa hàn kín rồi mang đi bán cho M1. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30-12-2024, khi L đang cầm gói ma túy trên tay đi bán cho M1 nhưng vừa ra khỏi nhà tại địa chỉ số A B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị Công an P, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện, bắt quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 100/KL-KTHS-MT ngày 06-01-2025 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất tinh thể kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng có hình dấu con dấu của Công an phường P – C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay ghi "Trỏ trái, trở phải" – Trần Quốc L" cùng các chữ ký ghi họ tên Trung tá: Hoàng Văn H1, Lê M, Trần Đức H2, bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu – trong suốt (kí hiệu mẫu A1) có khối lượng 0,3203 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Trần Quốc L và Mai Hữu L1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 (một) gói ny lon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt; sau giám định Phòng K Công an tỉnh B hoàn lại 01 (một) gói niêm phong, ký hiệu thứ tự 100/ KL-KTHS-MT ngày 07-01-2025 (mẫu vật đã hết trong quá trình giám định).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu trắng, số IMEI1: 352884791665236, đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Quốc L).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmats màu tím, số IMEI: 353442111438815, sim số: 0354091032, đã qua sử dụng (thu giữ của Mai Hữu L1).

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm từ chai nhựa, có nắp màu đỏ và 01 (một) bật lửa màu đỏ.

Tất cả vật chứng và tài sản trên đã chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố V quản lý chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 112/CT-VKSTPVT ngày 01-4-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố các bị cáo Trần Quốc L và Mai Hữu L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Quốc L và Mai Hữu L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

+ Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quốc L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 04 năm đến 05 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Hữu L1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 04 năm đến 05 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng là 01 (một) gói niêm phong, ký hiệu thứ tự 100/ KL-KTHS-MT

ngày 07-01-2025; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm từ chai nhựa, có nắp màu đỏ và 01 (một) bật lửa màu đỏ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu trắng, số IMEI1: 352884791665236, đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Quốc L) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmats màu tím, số IMEI: 353442111438815, sim số: 0354091032, đã qua sử dụng (thu giữ của Mai Hữu L1) là phương tiện các bị cáo sử dụng nhằm liên lạc rủ nhau mua ma túy để sử dụng và để bán nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Các bị cáo Trần Quốc L và Mai Hữu L1 đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng các bị cáo Trần Quốc L và Mai Hữu L1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tài liệu chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hôm nay là khách quan, phù hợp với kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30-12-2024, tại hẻm S B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Quốc L có hành vi tàng trữ trái phép một gói ma túy do Mai Hữu L1 mua, qua giám định có khối lượng 0,3203 gam, loại Methamphetamine, mục đích để bán cho đối tượng tên Mập thì bị Công an P, thành phố V phát hiện, bắt quả tang.

Trước đó vào khoảng 21 giờ cùng ngày, tại nhà của Trần Quốc L địa chỉ số A đường B, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Quốc L có hành vi cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy; Mai Hữu L1 là người liên hệ mua ma túy để L1 và L cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Số ma túy để bán cho đối tượng tên M1 và để cùng nhau sử dụng là do Trần Quốc L nhận tiền của M1 sau đó chuyển tiền cho Mai Hữu L1 mua; L và L1 thống nhất lấy lại một ít ma túy để sử dụng, phần còn lại là để bán cho đối tượng tên M1 với giá 490.000đ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Quốc L và Mai Hữu L1 đã cấu thành "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng lớn đến sức khoẻ của con người; đồng thời, đây còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn kiếm lời để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân và bạn bè nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần xử lý nghiêm các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Trong vụ án này, các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trần Quốc L là người khởi xướng, chuẩn bị bộ dụng cụ và địa điểm để sử dụng ma túy; bị cáo Mai Hữu L1 là người đi mua ma túy và xào nấu ma túy để cả hai cùng nhau sử dụng. Số lượng ma túy cả hai sử dụng được trích ra từ ma túy sẽ bán cho đối tượng M1. Như vậy, cả hai bị cáo đều có vai trò như nhau, đều là người thực hành.

Cả hai bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng đều là đối tượng sử dụng ma túy. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do đó, căn cứ vào tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo cũng như để đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy mà Nhà nước và xã hội đang ra sức thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt, có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) gói niêm phong, ký hiệu thứ tự 100/ KL-KTHS-MT ngày 07-01-2025 (ma túy đã hết trong quá trình giám định); 01 (một) bộ D sử dụng ma túy được làm từ chai nhựa, có nắp màu đỏ và 01 (một) bật lửa màu đỏ là các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu trắng, số IMEI1: 352884791665236, đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Quốc L) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmats màu tím, số IMEI: 353442111438815, sim số: 0354091032, đã qua sử dụng (thu giữ của Mai Hữu L1) là phương tiện các bị cáo sử dụng nhằm liên lạc rủ nhau mua ma túy để sử dụng và để bán nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các nội dung có liên quan khác:

[8.1] Đối với người phụ nữ tên M1 mua ma túy của L và người đàn ông tên T1 bán ma túy cho L1 đều không rõ nhân thân, lai lịch; Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

[9.2] Đối với số điện thoại 0911179314, qua tra cứu chủ thuê bao là Công ty T2 có địa chỉ tại số A, phố H, phường C, quận Đ, Thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Công an phường C, quận Đ, Thành phố Hà Nội để xác minh thông tin thuê bao trên nhưng chưa có kết quả; Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc L và Mai Hữu L1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quốc L 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quốc L 02 (hai) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, hình phạt chung bị cáo Trần Quốc L phải chấp hành là **04 (bốn) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-12-2024.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai Hữu L1 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai Hữu L1 02 (hai) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, hình phạt chung bị cáo Mai Hữu L1 phải chấp hành là **04 (bốn) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-12-2024.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Quốc L và Mai Hữu L1.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong, ký hiệu thứ tự 100/ KL-KTHS-MT ngày 07-01-2025; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm từ chai nhựa, có nắp màu đỏ và 01 (một) bật lửa màu đỏ.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A12 màu trắng, số IMEI1: 352884791665236, đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Quốc L) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmats màu tím, số IMEI: 353442111438815, sim số: 0354091032, đã qua sử dụng (thu giữ của Mai Hữu L1).

(Các vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 158/BB-CCTHADS ngày 08-4-2025).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQ THAHS Công an tỉnh BR-VT;
- PC10 Công an tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- CCTHADS thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên